



Phụ lục 3

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Ban hành kèm theo Thông báo số 60 /TB-STTTT ngày 4 tháng 8 năm 2020)

A. Tài liệu về trình độ hiểu biết chung (áp dụng cho tất cả các vị trí):

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung số 47/2019/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 của Quốc hội;
2. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội;
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 của Quốc hội;
4. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
5. Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

B. Danh mục tài liệu chuyên môn nghiệp vụ:

I. Vị trí Kế toán:

1. Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 của Quốc hội;
2. Luật Bảo hiểm Xã hội số 58/2014/QH13 của Quốc hội;
3. Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 số 83/2015/QH13 của Quốc hội;
4. Luật Kế toán 88/2015/QH13 của Quốc hội;
5. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 của Quốc hội;
6. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
7. Nghị định 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán;
8. Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;
9. Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

10. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

II. Vị trí Hành chính – Kế hoạch – Tổng hợp:

1. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 của Quốc hội;

2. Luật Thi đua, Khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội; Luật số 47/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

3. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội;

4. Luật bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2019;

5. Nghị định 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

6. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

7. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

8. Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

III. Vị trí Biên tập nội dung thông tin:

1. Luật Báo chí số 103/2016/QH13 của Quốc hội;

2. Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 của Quốc hội;

3. Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 của Quốc hội;

4. Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12;

5. Nghị định 09/2017/NĐ-CP ngày 09/2/2017 của Chính phủ quy định chi tiết về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan nhà nước;

6. Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng, dịch vụ internet;

7. Nghị định số 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản;

8. Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 1/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng, dịch vụ internet;

9. Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/2/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

10. Thông tư Liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức Biên tập viên, Phóng viên, Biên dịch viên và Đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông.

11. Thông tư số 38/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.

VI. Vị trí Truyền thông, Sự kiện:

1. Luật Báo chí số 103/2016/QH13 của Quốc hội;
2. Luật An Ninh mạng số 24/2018/QH14 của Quốc hội;
3. Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước số 29/2018/QH14 của Quốc hội;
4. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;
5. Nghị định 72/2015/NĐ-CP ngày 7/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;
6. Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng, dịch vụ internet;
7. Quyết định số 06/2020/QĐ- TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức quản lý Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Việt Nam;
8. Các tài liệu tham khảo về Quy trình tổ chức sự kiện.

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC.

